

Số: 287/BC-MNCT

Cô Tô, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học: 2025 - 2026

(Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Cô Tô

2. Địa chỉ trụ sở chính: Khu 3, đặc khu Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 02033889506

Địa chỉ thư điện tử (Email): mamnoncoto@coto.edu.vn

Cổng thông tin điện tử (Webstie): mamnoncoto.edu.vn

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Sứ mạng

Tạo dựng một “ngôi trường hạnh phúc” - nơi mỗi trẻ đến lớp đều được yêu thương, tôn trọng và phát huy khả năng riêng.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, xanh, sạch, đẹp, chan hòa tình yêu thương và gắn kết với thiên nhiên biển đảo.

Giúp trẻ phát triển hài hòa về “thể chất - trí tuệ - tình cảm - thẩm mỹ, hình thành những phẩm chất đạo đức tốt đẹp và kỹ năng sống cần thiết.

Khơi dậy ở trẻ niềm vui học tập, khả năng sáng tạo, lòng tự tin và tinh thần đoàn kết.

Đồng hành cùng phụ huynh trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; chung tay vì một thế hệ tương lai khỏe mạnh, hạnh phúc và nhân văn.

4.2. Tầm nhìn

Trường trở thành một nhân tố tích cực trong hệ thống giáo dục Việt Nam. Một ngôi trường tràn đầy hạnh phúc, thân thiện, uy tín và chất lượng. Là nơi phụ

huynh tuyệt đối tin tưởng, đặt trọn niềm tin gửi gắm con em mình. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và trẻ luôn có khát vọng vươn lên, ổn định về chất lượng.

4.3. Mục tiêu

Giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, những năng lực, phẩm chất cần thiết làm nền tảng chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết mạnh dạn, hồn nhiên, tự tin, hạnh phúc, sáng tạo, hợp tác làm việc nhóm, có lòng yêu thương, biết ơn, biết phân loại rác và bảo vệ môi trường, có ý thức trong việc phòng bệnh phù hợp với lứa tuổi, hình thành dần cho trẻ ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Mầm non Cô Tô hiện nay được thành lập trên cơ sở sáp nhập ba trường: Trường Mầm non Cô Tô, trường Mầm non Đồng Tiến và trường Mầm non Thanh Lân, theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Ủy ban nhân dân đặc khu Cô Tô về việc sáp nhập trường Mầm non Cô Tô, trường Mầm non Thanh Lân, trường Mầm non Đồng Tiến thành trường Mầm non Cô Tô. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực, đồng thời bảo đảm quyền lợi học tập của trẻ em trên toàn địa bàn đặc khu.

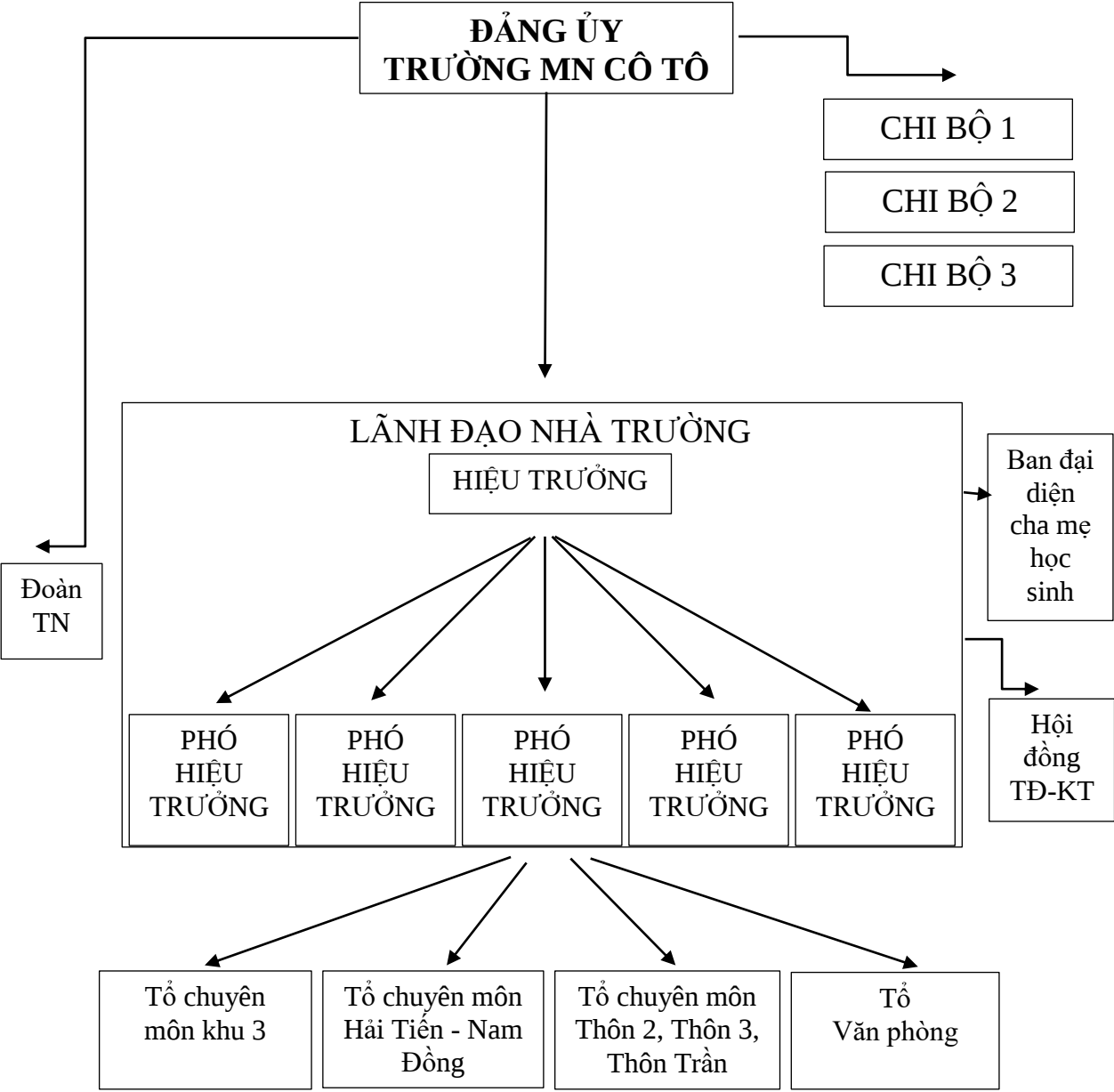
Trường có 6 điểm trường đều nằm ở trung tâm của các thôn, khu, đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ ở cả khu vực trung tâm và vùng đảo xa. Sau khi sáp nhập, nhà trường được kế thừa toàn bộ cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, truyền thống và thành tích của ba đơn vị trước đây.

Trải qua gần 30 năm xây dựng, phát triển và nay là giai đoạn mới sau sáp nhập, tập thể Trường Mầm non Cô Tô luôn phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tận tâm với nghề; không ngừng đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhiều cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, Giáo viên dạy giỏi các cấp; tập thể nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, được UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Cờ thi đua cho đơn vị dẫn đầu khối mầm non.

Bước sang chặng đường mới, Trường Mầm non Cô Tô tiếp tục khẳng định vị thế là đơn vị mầm non tiêu biểu của đặc khu, nỗ lực xây dựng môi trường giáo dục “an

toàn - thân thiện - chất lượng”, góp phần vào sự nghiệp giáo dục và phát triển bền vững của đặc khu Cô Tô.

Sơ đồ tổ chức bộ máy trường Mầm non Cô Tô



6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Nguyễn Thị Hường

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Khu 3, đặc khu Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh.

Số điện thoại: 02033889506

Địa chỉ thư điện tử (Email): mamnoncoto@coto.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định thành lập trường

Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Ủy ban nhân dân đặc khu Cô Tô về việc sáp nhập trường Mầm non Cô Tô, trường Mầm non Thanh Lâm, trường Mầm non Đồng Tiến thành trường Mầm non Cô Tô.

7.2. Quyết định công nhận hội đồng trường: Không có.

7.3. Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng

+ Bà Nguyễn Thị Hương - Hiệu trưởng: Được bổ nhiệm theo Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND đặc khu Cô Tô về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn bà Nguyễn Thị Hương giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Cô Tô.

+ Bà Đinh Thị Hạnh - Phó hiệu trưởng: Được bổ nhiệm theo Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND đặc khu Cô Tô về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn bà Đinh Thị Hạnh giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Cô Tô.

+ Bà Nguyễn Thị Mai - Phó hiệu trưởng: Được bổ nhiệm theo Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND đặc khu Cô Tô về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn bà Nguyễn Thị Mai giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Cô Tô.

+ Bà Nguyễn Thị Hương - Phó hiệu trưởng: Được bổ nhiệm theo Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND đặc khu Cô Tô về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn bà Nguyễn Thị Hương giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Cô Tô.

+ Bà Lê Thị Bích Ngọc - Phó hiệu trưởng: Được bổ nhiệm theo Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND đặc khu Cô Tô về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn bà Lê Thị Bích Ngọc giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Cô Tô.

+ Bà Hoàng Thị Thảo - Phó hiệu trưởng: Được bổ nhiệm theo Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND đặc khu Cô Tô về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn bà Hoàng Thị Thảo giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Cô Tô.

7.4. Tổ chức và hoạt động của nhà trường

Qui định cụ thể về nhiệm vụ và phạm vi trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động hợp, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng trong nhà trường, phát huy vai trò và hiệu lực trong công tác.

Thông nhất lề lối làm việc, mối quan hệ và sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Xây dựng nhà trường trong sạch về mọi mặt, đoàn kết nhất trí, cộng đồng trách nhiệm để thực hiện tốt các nhiệm vụ nhằm xây dựng và phát triển nhà trường.

- Nhà trường ban hành đầy đủ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường mầm non Cô Tô theo quy định¹.

- Chiến lược phát triển của đơn vị;

- Các Quy chế của đơn vị năm học 2025 - 2026 (các file đính kèm);

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường:

a. Chức năng: Chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ từ 03 tháng tuổi đến sáu tuổi, nhằm giúp trẻ hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt các điều kiện cho trẻ vào lớp 1.

b. Nhiệm vụ được giao:

- Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động GD.

- Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

¹ Quyết định Số 121/QĐ-MNCT ngày 27/10/2025 Quyết định V/v Ban hành Quy chế làm việc trường Mầm non Cô Tô năm học 2025-2026; Quyết định Số 120/QĐ-MNCT ngày 27/10/2025 Quyết định V/v ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường Mầm non Cô Tô năm học 2025- 2026; Quyết định số 212/QĐ-MNCT ngày 24/11/2025 Quyết định Về việc ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng; Quyết định số 123/QĐ-MNCT ngày 27/10/2025 Quyết định V/v Ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường Mầm non Cô Tô Năm học 2025 – 2026; Quyết định số 115/QĐ-MNCT 27/10/2025 Quy chế phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2025 – 2026.

- Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa. Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng CBQL, GV, NV

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
Tổng số CBQL,GV,NV		74	0	0	51	6	4	13
I	Cán bộ quản lý	6	0	0	6	0	0	0
	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0
	Phó hiệu trưởng	5	0	0	5	0	0	0
II	Giáo viên	50	0	0	43	6	1	0
	Nhà trẻ	12	0	0	10	2	0	0
	Mẫu giáo	38	0	0	33	4	1	0
III	Nhân viên	18	0	0	2	0	3	13
	Nhân viên văn thư	1	0	0	1	0	0	0
	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0
	Nhân viên y tế	3	0	0	0	0	3	0
	Nhân viên nấu ăn	8	0	0	0	0	0	8
	Nhân viên lao công	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên bảo vệ	5	0	0	0	0	0	5
	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0

2.Số lượng, tỷ lệ CBQL,GV đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
1	Cán bộ quản lý				
	Số lượng	2/6	4/6	0	
	Tỷ lệ (%)	33,3	66,7	0	
2	Giáo viên				
	Số lượng	27/48	21/48	0	
	Tỷ lệ (%)	56,2%	43,8%	0	

3. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025
1	Cán bộ quản lý	
	Số lượng	06
	Tỷ lệ (%)	100
2	Giáo viên	
	Số lượng	48 (Biên chế)
	Tỷ lệ (%)	100
3	Nhân viên	
	Số lượng	
	Tỷ lệ (%)	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

TT	Các khối phòng	Số lượng	Diện tích 1 phòng (m ²)
Khái quát	Diện tích toàn trường		12.644,9
	Diện tích sân trường		4.710
I	Khối phòng học		
1	Phòng sinh hoạt chung	29	1.729
2	Phòng ngủ	0	
3	Hiên chơi	29	481
4	Phòng vệ sinh	18	379
II	Khối phòng phục vụ học tập		
1	Phòng giáo dục thể chất hoặc đa chức năng	4	273,8
2	Bảo vệ	6	48
4	Phòng tin học		
5	Phòng nghệ thuật		
III	Khối phòng hành chính, quản trị		
1	Phòng Hiệu trưởng	3	80
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	6	160
3	Văn phòng Hội đồng	3	70,5
4	Phòng (Hội trường)	3	311,8
5	Phòng nghỉ nhân viên	0	0
6	Phòng y tế	3	64

7	Nhà kho	6	74
IV	Khu sân chơi, sân vườn	1	1.856
V	Khu bếp	5	4.710
VI	Khu vệ sinh giáo viên	5	97
VII	Khu để xe	3	50

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Kết quả tự đánh giá: Trường Mầm non Cô Tô tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục chỉ đạo cải tiến chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá. Lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao lượng các tiêu chuẩn, rà soát các chỉ số, tiêu chí theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành nhằm thực hiện quy trình và đúng tiến độ đánh giá chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục, hiệu quả đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch, các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

2.1. Kết quả đánh giá và công nhận

Trên cơ sở kết quả đánh giá và công nhận đối với 3 trường Mầm non Cô Tô, Mầm non Đồng Tiến, Mầm non Thanh Lân trước sáp nhập.

- Năm 2022: Trường Mầm non Đồng Tiến được đánh giá công nhận theo Quyết định số 578/QĐ-SGDĐT ngày 02/4/2022 về việc cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cho trường Mầm non Đồng Tiến, huyện Cô Tô và Quyết định số 579/QĐ-SGDĐT ngày 02/4/2022 về việc cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường Mầm non Đồng Tiến, huyện Cô Tô

- Năm 2025: Trường Mầm non Cô Tô được công nhận theo Quyết định số 106/QĐ-SGDĐT ngày 30/6/2025 Về việc cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường Mầm non Cô Tô, huyện Cô Tô; Trường Mầm non Thanh Lân được công nhận theo Quyết định số 107/QĐ-SGDĐT ngày 30/6/2025 về việc cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường Mầm non Thanh Lân, huyện Cô Tô;

2.2. Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2025-2026 đến hết năm học 2029-2030.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước.

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Tính đến tháng 12/2025
1	Tổng số lớp	29	29
2	Tổng số trẻ	482	471
3	Số trẻ bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép)	16,6	16,2
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	482	471
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	482	471
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	482 (số liệu thời điểm tháng 5/2025)	471
7	Trẻ phát triển cân nặng bình thường	482/482 tỷ lệ 100%	468/471 tỷ lệ 99,3%
8	Trẻ Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	0/482 tỷ lệ 0%	3/471 tỷ lệ 0,7%
9	Trẻ phát triển chiều cao bình	482/482 tỷ lệ 100%	469/471 tỷ lệ 99,5%
10	Trẻ Suy dinh dưỡng thể thấp còi	0/482 tỷ lệ 0%	2/471 tỷ lệ 0,5%
11	Trẻ thừa cân, béo phì	0/482 tỷ lệ 0%	0/471 tỷ lệ 0%
12	Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: Trẻ HTCTMNTNT	132	
13	Số trẻ khuyết tật	02	03

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã số	Quyết toán chi NSNN (năm tài chính n-1)	Chi NSNN (năm tài chính n)	
					Dự toán	Ước thực hiện

	A	B	C	1	2	3
II	Chi thường xuyên	triệu đồng	01			
1.	Giáo dục Mầm non	triệu đồng	02			
1.1	Chia theo nguồn:					
1.1.1	Nguồn NSNN	triệu đồng	03	6609	8278	8278
1.1.2	Nguồn phí, lệ phí để lại	triệu đồng	04	298	396	396
1.1.3	Nguồn khác	triệu đồng	05			
1.2	Chia theo nhóm chi:					
1.2.1	Chi thanh toán cá nhân	triệu đồng	06	5672	7259	7259
1.2.2	Chi hàng hóa dịch vụ	triệu đồng	07	1010	1019	1019
1.2.3	Chi hỗ trợ và bổ sung	triệu đồng	08	117	201	201
1.2.4	Các khoản chi khác	triệu đồng	09	108	187	187
6	Đào tạo khác trong nước	triệu đồng	10			
6.1	Chia theo nguồn:					
6.1.1	Nguồn NSNN	triệu đồng	11			
6.1.2	Nguồn phí, lệ phí để lại	triệu đồng	12			
6.1.3	Nguồn khác	triệu đồng	13			
6.2	Chia theo nhóm chi:					
6.2.1	Chi thanh toán cá nhân	triệu đồng	14			
6.2.2	Chi hàng hóa dịch vụ	triệu đồng	15			
6.2.3	Chi hỗ trợ và bổ sung	triệu đồng	16			
6.2.4	Các khoản chi khác	triệu đồng	17			
7	Đào tạo lại, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức	triệu đồng	18			
7.1	Chia theo nguồn:					
7.1.1	Nguồn NSNN	triệu đồng	19	8	8	
7.1.2	Nguồn phí, lệ phí để lại	triệu đồng	20			
7.1.3	Nguồn khác	triệu đồng	21			
7.2	Chia theo nhóm chi:					
7.2.1	Chi thanh toán cá nhân	triệu đồng	22			
7.2.2	Chi hàng hóa dịch vụ	triệu đồng	23			
7.2.3	Chi hỗ trợ và bổ sung	triệu đồng	24			
7.2.4	Các khoản chi khác	triệu đồng	25	16	8	

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, mạnh thường quân và phụ huynh học sinh hỗ trợ.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường chủ động tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý chỉ đạo và tổ chức các hoạt động giáo dục. Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên² và chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện tại đơn vị.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như Misa, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm phổ cập, phần mềm Temis, phần mềm CCVC,...

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý văn bản.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

² Kế hoạch số 02-KH/ĐU ngày 05/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đặc khu Cô Tô về thực hiện Kế hoạch số 538-KH/TU ngày 18/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

5. Công tác truyền thông

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông thu hút sự quan tâm của CB,GV,NV nhà trường, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non Cô Tô, zalo nhóm lớp), thông qua website trường: mamnoncoto.edu.vn.

Trên đây là báo cáo thường niên theo theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường Mầm non Cô Tô năm học 2025 - 2026./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (b/c);
- Tập thể CBGVNV (để biết);
- Website nhà trường (công khai);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hường

